

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

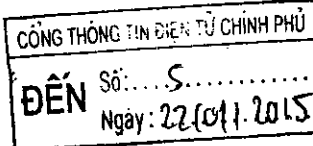
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *02* /2015/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 21 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1748/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam Ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp với Khu Đại học Nam Cao; tổ chức và quản lý các hoạt động cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến đầu tư, xây dựng và hoạt động của Khu Đại học Nam Cao.

2. Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy



ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; được sử dụng con dấu mang hình Quốc huy và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trong việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư phát triển Khu Đại học Nam Cao theo thẩm quyền;

b) Tham mưu với các Bộ, ngành liên quan trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển Khu Đại học Nam Cao;

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển Khu Đại học Nam Cao trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

đ) Xây dựng dự toán ngân sách, kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao và các đơn vị trực thuộc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và pháp luật có liên quan;

e) Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại Khu Đại học trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định;

2. Thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật thành phần và vận hành Khu Đại học Nam Cao

a) Là cơ quan đầu mối xem xét, chấp thuận việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng trong Khu Đại học theo quy hoạch được duyệt;

b) Quản lý thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng khung và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư bằng vốn ngân sách Nhà nước và vốn có tính chất ngân sách Nhà nước;

c) Có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, phát hiện vi phạm về sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu Đại học Nam Cao và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. Thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ:

a) Tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Đại học Nam Cao trình Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam thẩm định và phê duyệt;

b) Giới thiệu địa điểm, cung cấp thông tin quy hoạch được thực hiện đồng thời, cùng với thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh trong khu vực quản lý đã có quy hoạch chi tiết được duyệt;

c) Thẩm định và phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng đối với các công trình xây dựng trong khu vực quản lý đã có quy hoạch chi tiết được duyệt;

d) Công bố công khai quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trong khu vực được giao quản lý;

đ) Cấp Giấy phép xây dựng đối với các công trình trong phạm vi ranh giới đất được giao quản lý trừ các công trình đã phân cấp cho Sở Xây dựng tại Điều 9, Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành “Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam”;

e) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới Khu Đại học Nam Cao đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

f) Tiếp nhận đăng ký đầu tư, tổ chức thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền;

g) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của Khu Đại học nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch, trước khi điều chỉnh phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận về chủ trương điều chỉnh;

h) Thực hiện các quy định về chính sách xã hội, lao động, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, an ninh trật tự, an toàn xã hội trong Khu Đại học Nam Cao;

i) Thực hiện các nhiệm vụ về báo cáo công tác bảo vệ môi trường đối với toàn Khu Đại học theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng và thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chí, điều kiện lựa chọn các cơ sở đào tạo, nghiên cứu quy hoạch trong Khu Đại học Nam Cao để trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Hà Nam phê duyệt; có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và quản lý việc xây dựng trong Khu Đại học Nam Cao theo quy định;

l) Ban hành các quy định và quản lý hoạt động kinh doanh các dịch vụ phát triển hạ tầng, dịch vụ dân sinh thuộc các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng, kinh doanh và cung ứng các dịch vụ trong Khu Đại học Nam Cao;

m) Là cơ quan đầu mối tiếp nhận và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư tại Khu Đại học Nam Cao và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

n) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển Khu Đại học; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công chức, viên chức của Ban;

p) Báo cáo định kỳ với các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình xây dựng và phát triển Khu Đại học Nam Cao;

q) Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và chính quyền địa phương trong công tác quản lý Khu Đại học Nam Cao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban

a) Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao gồm có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban.

b) Trưởng ban là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động của Ban.

c) Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Văn phòng;

b) Phòng Quy hoạch đầu tư;

c) Phòng Phát triển hạ tầng;

d) Phòng Quản lý Môi trường và Đất đai.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

a) Trung tâm dịch vụ Khu Đại học.

b) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án thành lập Trung tâm dịch vụ Khu

Đại học và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

4. Biên chế

Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý biên chế công chức, viên chức, Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng vị trí việc làm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và quyết định số biên chế công chức, viên chức của Ban, bảo đảm đủ biên chế theo vị trí việc làm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

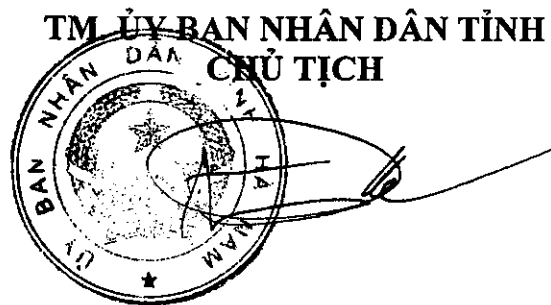
Điều 4. Trưởng Ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao có trách nhiệm quy định nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp trực thuộc hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Quản lý Khu Đại học Nam Cao, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KTVB, Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- VPUB: LĐVP, NC, CT, XD, KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, NC(T).



Nguyễn Xuân Đông